

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao tài sản nhà nước cho Trường Trung học
Kinh tế kỹ thuật Bình Định trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT
quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản nhà nước cho Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật Bình Định trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp với các nội dung như sau:

A. Tổng giá trị tài sản xác định lại giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp:

Thời điểm giao vốn: 22/11/2016



Tổng giá trị tài sản tại thời điểm 22/11/2016 được xác định, đánh giá lại để giao cho đơn vị: **62.803.845.100 đồng** (*Bằng chữ: Sáu mươi hai tỷ, tám trăm lẻ ba triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn, một trăm đồng*).

Trong đó, gồm:

I. Về đất:

1. Khu vực 1:

Địa chỉ: 31 Trần Thị Kỷ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo SSKT: 1.500.000.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 1.500.000.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **18.736.920.000 đồng**
- Chênh lệch tăng: 17.236.920.000 đồng

(Có Mẫu số 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

a) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

- Cơ quan giao đất: UBND tỉnh, Quyết định số 469/QĐ/UB ngày 31/7/1978.

- Bản đồ giao đất số: 23; Cơ quan lập: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Giấy chứng nhận QSDĐ số: BA 603120, ngày 10/5/2010.

- Diện tích khuôn viên đất được giao: 15.614,1 m².

- Giá trị theo sổ sách kế toán: 1.500.000.000 đồng

- Giá trị QSDĐ giao cho đơn vị: 18.736.920.000 đồng

b) Hiện trạng khu đất khi giao:

- Diện tích khuôn viên đất: 15.614,1 m².

- Diện tích đất giao cho đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền: 15.614,1 m².

- Các đặc điểm riêng về khuôn viên đất cần lưu ý: Có diện tích xây dựng trên đất.

c) Các hồ sơ khác về đất:

- Quyết định số 469/QĐ/UB ngày 31/7/1978 của UBND tỉnh Nghĩa Bình về việc giao đất cho Ban nông nghiệp tỉnh Nghĩa Bình để xây dựng Trường cán bộ quản lý H.T.X Nông nghiệp.

2. Khu vực 2: Khu thực hành, thực tập và Ký túc xá học sinh.

Địa chỉ: 20 Trần Thị Kỷ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo SSKT: 1.793.415.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 1.793.415.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **10.278.987.300 đồng**
- Chênh lệch tăng: 8.485.572.300 đồng

(Có Mẫu số 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

a) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

- Cơ quan giao đất: Sở Nông lâm nghiệp Bình Định; Quyết định số 296/TCCB ngày 29/4/1991.

- Thửa đất số: 256, 161, 162, 116. Bản đồ giao đất số: 24; Cơ quan lập: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Giấy chứng nhận QSDĐ số: BA 603117, BA 603119 ngày 10/5/2010 và số: BA 603479, BA 603480 ngày 29/10/2010.

- Diện tích khuôn viên đất được giao: 17.911,4 m².

- Giá trị theo sổ sách kế toán: 1.793.415.000 đồng

- Giá trị QSDĐ giao cho đơn vị: 10.278.987.300 đồng.

b) Hiện trạng khu đất khi giao:

- Diện tích khuôn viên đất: 17.911,4 m².

- Diện tích đất giao cho đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền: 17.911,4 m².

- Các đặc điểm riêng về khuôn viên đất cần lưu ý: Có diện tích xây dựng trên đất.

c) Các hồ sơ khác về đất:

- Quyết định số 296/TCCB ngày 29/4/1991 của Sở Nông lâm nghiệp Bình Định.

II. Về nhà, vật kiến trúc và các tài sản khác gắn liền với đất:

1. Khu vực 1:

Địa chỉ: 31 Trần Thị Kỷ, Phường Bình Định, Thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo SSKT: 20.162.648.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 15.734.029.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **17.040.187.000 đồng**
- Chênh lệch tăng: 1.306.158.000 đồng

(Có Mẫu số 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

2. Khu vực 2: Khu thực hành, thực tập và Ký túc xá học sinh.

Địa chỉ: 20 Trần Thị Kỳ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo SSKT: 17.701.317.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 14.652.971.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **14.652.971.000 đồng**
- Chênh lệch tăng: 0 đồng

(Có Mẫu số 01-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

III. Về tài sản là phương tiện, trang thiết bị và các tài sản khác.

1. Danh mục xe ô tô:

- Số lượng: 01 chiếc (Mazda 626; Biển số: 77B-0476).
- Nguyên giá theo SSKT: 158.916.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 0 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **60.388.000 đồng**
- Chênh lệch tăng: 60.388.000 đồng

(Có Mẫu số 02-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

2. Danh mục tài sản khác:

- Nguyên giá theo SSKT: 1.766.446.000 đồng
- Giá trị còn lại theo SSKT thời điểm 30/6/2016: 980.139.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **1.064.567.000 đồng**
- Chênh lệch tăng: 84.428.000 đồng

(Có Mẫu số 03a-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

3. Danh mục công cụ, dụng cụ:

- Số lượng: 55 loại
- Giá trị tài sản: 1.640.055.000 đồng
- Giá trị tài sản xác định để giao vốn: **969.824.800 đồng**

(Có Mẫu số 03b-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

B. Danh mục tài sản không/chưa giao cho đơn vị:

I. Danh mục tài sản chưa giao cho đơn vị:

1. Về đất: Khu vực 3 (Khu ruộng, đất sản xuất thực nghiệm)

Địa chỉ: Cánh đồng Buồm, tổ 5, khu vực Kim châu, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

* Nguyên nhân:

Năm 1987, diện tích nêu trên đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1346/QĐ-UB ngày 23/6/1987 (Bản đồ giao đất số 9; Cơ quan lập: Phòng Địa chính huyện An Nhơn) và được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: T 861804 và T 861805 ngày 17/7/2002, với tổng diện tích là: 16.268 m². Tuy nhiên, năm 2003, huyện An Nhơn đã thi công đê bao trên diện tích đất này nhưng đến nay vẫn chưa có quyết định thu hồi đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất và cấp đất mới cho Trường. Do đó, chưa có cơ sở để tính giá trị quyền sử dụng đất.

2. Về nhà cửa, vật kiến trúc:

* Nguyên nhân: hư hỏng nặng, không còn sử dụng được nữa, đang tiến hành các thủ tục đề nghị xử lý thanh lý theo quy định. Cụ thể:

a) Nhà ở ký túc xá A3:

Địa chỉ: 31 Trần Thị Kỷ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn.

- Diện tích xây dựng: 330 m²; Tổng diện tích sàn xây dựng: 660 m².

- Nguyên giá theo sổ kế toán: 689.864.000 đồng;

- Giá trị còn lại theo sổ kế toán: 0 đồng.

b) Vật kiến trúc: Đài nước bằng Bê tông Xi măng; Năm xây dựng: 1997.

Địa chỉ: 31 Trần Thị Kỷ, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nguyên giá theo sổ kế toán: 43.591.000 đồng;

- Giá trị còn lại theo sổ kế toán: 0 đồng.

3. Tài sản khác: không.

4. Công cụ, dụng cụ: không.

(Có Mẫu số 05-DM/ĐVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

II. Danh mục tài sản không giao cho đơn vị:

1. Về đất: Không

2. Về nhà cửa, vật kiến trúc:

3. Tài sản khác:

- Nguyên giá theo sổ kế toán: 7.842.000 đồng;

- Giá trị còn lại theo sổ kế toán: 0 đồng.

* Nguyên nhân: Tài sản hư hỏng, không sử dụng được, chờ thanh lý (phân cấp theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh)

BÌNH ĐỊNH

4. Công cụ, dụng cụ: không.

(Có Mẫu số 05-DM/DVSN chi tiết kèm theo Tờ trình số 4155/TTr-STC ngày 23/11/2016 của Sở Tài chính)

C. Các hồ sơ về tài sản giao cho đơn vị:

Toàn bộ các hồ sơ, chứng từ kế toán về đầu tư, mua sắm các tài sản cố định hiện đang lưu giữ tại Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật Bình Định. Đơn vị có trách nhiệm bảo quản, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 2: Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật Bình Định thực hiện thủ tục nhận bàn giao, đăng ký tài sản và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản được giao theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Hiệu trưởng Trường Trung học Kinh tế kỹ thuật Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K7, K10 



Trần Châu